

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HẢI LĂNG
TỈNH QUẢNG TRỊ**

Bản án số: 18/2021/HNGĐ-ST

Ngày: 20/8/2021

“V/v ly hôn, tranh chấp về
nuôi con”

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HẢI LĂNG, TỈNH QUẢNG TRỊ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Võ Bùi Diệu Lương

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Quang
2. Ông Trần Quang Dũng

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Đăng Chấn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hải Lăng

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Lăng tham gia phiên tòa:
Bà Lê Thị Thùy Dương - Kiểm sát viên

Ngày 20 tháng 8 năm 2021, tại Hội trường Tòa án nhân dân huyện Hải Lăng, tỉnh Quảng Trị xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 98/2021/TLST - HNGĐ ngày 11 tháng 6 năm 2021 về việc "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 18/2021/QĐXX - ST ngày 26 tháng 7 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 13/2021/QĐST-HNGĐ ngày 12 tháng 8 năm 2021 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị Trần Thị Nh, sinh năm 1990; địa chỉ: Thôn D, xã H huyện H, tỉnh Quảng Trị, có mặt.

2. *Bị đơn:* Anh Nguyễn Minh C, sinh năm 1984; địa chỉ: Thôn D, xã H, huyện H, tỉnh Quảng Trị, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện đề ngày 18/5/2021, bản tự khai ngày 11/6/2021 và tại phiên tòa, nguyên đơn chị Trần Thị Nh trình bày: Chị và anh Nguyễn Minh C kết hôn vào năm 2009 tại UBND xã Hg, huyện H, tỉnh Quảng Trị. Trong quá trình chung sống, vợ chồng bất đồng quan điểm, xảy ra nhiều mâu thuẫn, anh C chỉ ham chơi, thường xuyên vắng nhà không có lý do. Từ tháng 3/2021 đến nay anh C bỏ nhà đi sống ở nơi khác. Mặc dù, hai bên đã cố gắng nhưng không thể tiếp tục chung sống với nhau được. Nhận thấy vợ chồng không còn tình cảm cũng như quan tâm, chăm sóc lẫn nhau nên chị yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn với anh Nguyễn Minh C.

Về con chung: Có 02 chung, cháu Nguyễn Trần Quốc H, sinh ngày 17/01/2011 và cháu Nguyễn Trần Nhật H, sinh ngày 04/10/2012. Chị Nh có nguyện vọng nuôi hai con và không yêu cầu anh C cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu giải quyết.

Tại bản tự khai ngày 28/6/2021, bị đơn anh Nguyễn Minh C trình bày: Anh và chị Nhài kết hôn vào năm 2009 tại UBND xã H, huyện H, tỉnh Quảng Trị. Quá trình chung sống chị Nh xem anh chưa phải là người chồng chính thức, luôn cãi vã và xem như người dưng, nhưng vì các con còn nhỏ, anh không muốn sau này khi con lớn lên sẽ không có ba hoặc không có mẹ nên anh quyết định không chung sống một thời gian để hai bên tự suy nghĩ lại và cũng để không làm cho các con phải khổ. Nay chị Nh có đơn yêu cầu ly hôn anh không đồng ý vì không để các con thiếu ba hoặc mẹ.

Về nuôi con chung: Có 02 cháu là Nguyễn Trần Quốc H, sinh ngày 17/01/2011 và Nguyễn Trần Nhật H, sinh ngày 04/10/2012. Anh không chấp nhận ý kiến về việc nuôi con của chị Nh.

Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Lăng phát biểu quan điểm về việc tuân theo pháp luật: Thẩm phán được phân công thụ lý giải quyết vụ án đã thực hiện đúng, đầy đủ tại các Điều 28, 35, 97, 177, 195, 196, 203, 208, 220 của Bộ luật Tố tụng dân sự, cụ thể: Xác định đúng quan hệ tranh chấp và tư cách tố tụng của người tham gia tố tụng, thực hiện việc tổng đạt thông báo thụ lý vụ án, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ, tiến hành xác minh tình trạng hôn nhân, nguyên nhân mâu thuẫn giữa chị Trần Thị Nh và anh Nguyễn Minh C tại Hội liên hiệp phụ nữ xã H, tổng đạt quyết định đưa vụ án ra xét xử, giấy triệu tập, quyết định hoãn phiên tòa, tuân thủ quy định của pháp luật về thời hạn thụ lý vụ án, thời hạn chuẩn bị xét xử và thực hiện việc chuyển hồ sơ cho Viện kiểm sát trước khi tham gia phiên tòa theo đúng quy định.

Việc tuân theo pháp luật của Hội đồng xét xử, Thư ký tại phiên tòa: Hội đồng xét xử, Thư ký đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự về việc xét xử sơ thẩm vụ án. Nguyên đơn chị Trần Thị Nh đã thực hiện đúng các quy định tại Điều 70, 71 của Bộ luật Tố tụng dân sự, bị đơn anh Nguyễn Minh C chưa thực hiện đúng các quy định tại Điều 70, 72 của Bộ luật Tố tụng dân sự, anh C đã được tổng đạt hợp lệ giấy triệu tập đến phiên tòa lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không có lý do. Vì vậy, căn cứ vào khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn là đúng quy định pháp luật.

Về việc giải quyết vụ án: Chị Nh và anh C kết hôn vào năm 2009 tại UBND xã H, huyện H, tỉnh Quảng Trị. Trong thời gian chung sống, vợ chồng bất đồng quan điểm, thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân do anh C không quan tâm đến cuộc sống gia đình, thường xuyên vắng nhà không có lý do. Mặc dù, hai bên đã cố gắng nhưng không thể tiếp tục chung sống với nhau được. Xét

vợ chồng không có sự quan tâm, chăm sóc nhau, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân gia đình, chấp nhận yêu cầu khởi kiện, cho chị Trần Thị Nh được ly hôn anh Nguyễn Minh C.

Về nuôi con chung: Chị Trần Thị Nh có nguyện vọng nuôi hai con và không yêu cầu anh C cấp dưỡng nuôi con. Bản thân chị Nh có nghề nghiệp, thu nhập ổn định, đảm bảo điều kiện để nuôi con. Cháu Nguyễn Trần Quốc H và cháu Nguyễn Trần Nhật H cũng có đơn trình bày nguyện vọng được ở với mẹ. Nên đề nghị Hội đồng xét xử giao cháu H và cháu Ho cho chị Nh nuôi dưỡng, anh C không cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

Về án phí: Chị Trần Thị Nh phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án: Sau khi xem xét yêu cầu của nguyên đơn, xác định đây là vụ án “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn có địa chỉ cư trú tại huyện H, tỉnh Quảng Trị nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Hải Lăng theo quy định tại khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về thủ tục tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tổng đạt thông báo thụ lý vụ án, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, quyết định đưa vụ án ra xét xử, giấy triệu tập đến phiên tòa, quyết định hoãn phiên tòa đúng trình tự thủ tục tố tụng cho nguyên đơn chị Trần Thị Nh và bị đơn anh Nguyễn Minh C. Chị Trần Thị Nh đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình. Anh Nguyễn Minh C hiểu rõ quyền và nghĩa vụ của mình nhưng không đến tham gia tố tụng tại phiên họp và phiên tòa mà không có lý do. Vì vậy, theo quy định tại khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt anh Nguyễn Minh C.

[3] Về nội dung vụ án: Chị Trần Thị Nh và anh Nguyễn Minh C kết hôn tự nguyện vào năm 2009 tại UBND xã H, huyện H, tỉnh Quảng Trị. Trong thời gian chung sống, vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn do cãi vã, bất đồng quan điểm. Mặc dù hai bên đã cố gắng nhưng không chung sống với nhau được. Từ tháng 3/2021 đến nay, anh C và chị Nh không còn chung sống với nhau.

Qua xác minh tại địa phương, Hội Liên hiệp phụ nữ xã H, huyện H đã xác nhận: Chị Trần Thị Nh và anh Nguyễn Minh C chung sống có mâu thuẫn, hiện nay mỗi người sống mỗi nơi.

Trong quá trình Tòa án giải quyết vụ án, chị Nh giữ nguyên yêu cầu xin ly hôn, anh Nguyễn Minh C có nguyện vọng xin đoàn tụ. Tuy nhiên, tại các phiên hòa giải và tại phiên tòa, anh Nguyễn Minh C đều vắng mặt không có lý do, không có thiện chí để hòa giải, đoàn tụ gia đình.

Xét thấy, chị Nh và anh C không còn chung sống, yêu thương, quan tâm, chăm sóc lẫn nhau. Mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, cuộc sống chung không thể kéo dài nên yêu cầu của chị Trần Thị Nh xin ly hôn anh Nguyễn Minh C là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật, cần chấp nhận.

[4] Về nuôi con chung: Hiện nay chị Trần Thị Nh đang nuôi hai con chung là cháu Nguyễn Trần Quốc H và cháu Nguyễn Trần Nhật Ho. Chị Nh có nguyện vọng nuôi cả hai con, không yêu cầu anh C cấp dưỡng nuôi con. Chị Nh có nghề nghiệp, thu nhập ổn định, đảm bảo điều kiện nuôi dưỡng các con. Cháu H và cháu Ho đã có nguyện vọng xin được ở với mẹ. Vì vậy, cần giao cháu Nguyễn Trần Quốc H, sinh ngày 17/01/2011 và cháu Nguyễn Trần Nhật Ho, sinh ngày 04/10/2012 cho chị Trần Thị Nh trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng, anh Nguyễn Minh C không cấp dưỡng nuôi con như ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Lăng là phù hợp với các quy định của pháp luật.

[5] Về tài sản chung, nợ chung: Không có yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

[6] Về án phí: Chị Trần Thị Nh phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 2 Điều 227, khoản 4 Điều 147; Điều 271, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 56, Điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, xử:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần Thị Nh được ly hôn anh Nguyễn Minh C.

Về nuôi con chung: Giao cháu Nguyễn Trần Quốc H, sinh ngày 17/01/2011 và cháu Nguyễn Trần Nhật Ho, sinh ngày 04/10/2012 cho chị Trần Thị Nh trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng, anh Nguyễn Minh C không cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Về án phí: Chị Trần Thị Nh phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số AA/2018/0002397 ngày 11 tháng 6 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hải Lăng, tỉnh Quảng Trị. Chị Trần Thị Nh đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị đơn có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND huyện Hải Lăng;
- Chi cục THADS huyện Hải Lăng;
- UBND xã Hải Dương, huyện Hải Lăng, tỉnh Quảng Trị;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, tập án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Võ Bùi Diệu Lương